**Tin Mừng MarCô**

PHẦN V- CHÚA TỰ HIẾN THÂN MÌNH CHỊU NẠN ÐỀ CHUỘC TỘI NHÂN THẾ

**-Chương 12**

**------------------**

***Chúa CHA sai Con Một đến thâu hoạch hoa trái trại nho.***

1 Et coepit illis in parabolis loqui: “ Vineam pastinavit homo et circumdedit saepem et fodit lacum et aedificavit turrim et locavit eam agricolis et peregre profectus est.   
 2 Et misit ad agricolas in tempore servum, ut ab agricolis acciperet de fructu vineae;   
 3 qui apprehensum eum caeciderunt et dimiserunt vacuum. 4 Et iterum misit ad illos alium servum; et illum in capite vulneraverunt et contumeliis affecerunt. 5 Et alium misit, et illum occiderunt, et plures alios, quosdam caedentes, alios vero occidentes.

1 Chúa GiêSu dùng ngụ ngôn sau đây nói ví von với các thầy thượng tế, các vị thông luật và các vị hàng niên trưởng rằng: "Có một người kia xới đất trồng ra một trại nho, rào giậu xung quanh, khoét bồn đạp trái nho làm rượu, và xây một tháp canh, rồi ông giao vườn nho cho tá điền trông coi đoạn trẩy đi xa.

2 Ðến mùa, ông sai đầy tớ đến với các tá điền thu hoạch hoa lợi của vườn nho. 3 Nhưng chúng túm lấy tên đầy tớ đánh đập, rồi đuổi về tay không. 4 Ông lại sai anh đầy tớ khác đến với chúng; anh này cũng bị chúng đánh u đầu rồi bêu nhục. 5 Ông lại sai anh khác đến song người này bị chúng giết; rồi ông lại cũng sai nhiều người khác nữa đến song kẻ thì bị chúng đánh đập, người thì chúng giết đi.

6 Adhuc unum habebat, filium dilectum. Misit illum ad eos novissimum dicens: “Reverebuntur filium meum”. 7 Coloni autem illi dixerunt ad invicem: “Hic est heres. Venite, occidamus eum, et nostra erit hereditas”. 8 Et apprehendentes eum occiderunt et eiecerunt extra vineam.

6 Ông còn một người nữa là cậu con trai yêu quý. Ông sai cậu con như người sau cùng đến với chúng; ông tự nhủ rằng: "Chúng sẽ kính nể con ta." 7 Nào hay những tá điền ấy nói với nhau: " Anh chàng thừa tự đây rồi. Sao ta không mau giết quách nó đi, thì cơ nghiệp sẽ vào tay ta". 8 Thế là chúng túm lấy anh con trai mà giết đi, đoạn quăng xác bên ngoài trại nho.

9 Quid ergo faciet dominus vineae? Veniet et perdet colonos et dabit vineam aliis.   
 10 Nec Scripturam hanc legistis:

“Lapidem quem reprobaverunt aedificantes,

hic factus est in caput anguli;  
 11 a Domino factum est istud  
 et est mirabile in oculis nostris”? ”.

9 Xin hỏi quý vị ông chủ trại nho sẽ đối xử thế nào với bọn tá điền?

- Chắc chắn ông sẽ đến cho tiêu diệt bọn tá điền ấy đi, và trao trại nho cho những người khác!

10 Quý vị đã không đọc đoạn Sách Thánh này sao:

**Phiến đá mà thợ xây đã loại,**

**nay thành nền vững chãi góc nhà**

**11Công trình Ðức Chúa bao la;**

**Thật là kỳ diệu mắt ta sao tường?**

12 Et quaerebant eum tenere et timuerunt turbam; cognoverunt enim quoniam ad eos parabolam hanc dixerit. Et relicto eo abierunt.

12 Các thầy thượng tế, các vị thông luật và các vị hàng niên trưởng tìm cách bắt Ngài vì biết rằng ví dụ Ngài nói nhắm đến họ nhưng lại sợ dân chúng. Rồi họ bỏ đi.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**[12]** Khi Chúa GiêSu giảng dạy cho dân chúng thì hiếm khi Chúa được thoải mái trình bày giáo lý cho nhóm người nghe có lòng chân thành. Chúa thường bị quấy rầy, trước hết là nhóm ma quỷ, [mắt ta không thấy chúng song chúng nhan nhản bay lượn để xúi giục sự đối kháng], kế đến là nhóm người cố nghe để bắt bẻ. **"Họ"** đều muốn Chúa "im miệng" vì thế đã âm mưu giết Chúa.

Trước tiên,lànhóm Sađóc là nhóm tư tế trong Ðền Thờ giữ quyền cai trị dân bởi thế khi thấy Chúa như ngôi sao sáng thu hút đám đông thì "Họ" lo sợ Chúa kéo dân chúng nổi loạn chống chính quyền; kế đến là nhóm công an chìm của vua Hêrôđê đã có âm mưu ám sát Chúa. Lại có các ông nhóm Biệt Phái triệt để tuân giữ các quy luật về đạo đức nhất là luật thanh sạch; song nhóm mạnh nhất và uy tín nhất là các *thầy* *thông luật* [có người dịch là *luật sư,* hay *kinh sư* hay *ký lục* . Họ được trao nhiệm vụ sao chép và giải thích Luật MôiSê, nhất là giảng dạy Luật trong các hội đường . Ða số các vị này rất đứng đắn và đã được huấn luyện để thành bực thầy dạy dỗ dân chúng song vị tự hào và … tự ái bởi Chúa "dành ghế giảng dạy" của họ và làm phép lạ nên họ xét nét các việc Chúa làm; vd Luật MôiSê đòi mọi người phải nghỉ ngơi ngày sabat song khi Chúa *…"chữa lành*" trong ngày ấy thì đã … *phá Luật Lệ Thánh Ngàn Năm* của tổ tiên. Dù sao, một số thần phục Chúa ( Gioan 12:42; Gioan 7:46-51; CVTD 6:7) như các ông Nicodemus, GiuSe Aritmathia …v.v… nhất là thánh Phao lô Tông Ðồ

Xin nghe Chúa dạy trong bài này và trong Mattheu 23: 1-6: *"Bấy giờ Ðức Giêsu nói với dân chúng và môn đồ của Ngài rằng: " Các vị thông luật (kinh sư hay ký lục) và các ông Biệt Phái ngồi ngự trên tòa Môisê. 3 Mọi điều họ dạy dỗ các ngươi thì các ngươi hãy làm theo và giữ lấy; nhưng các ngươi đừng bat chước hành vi của họ: vì họ nói mà lại không làm. 4 Họ lấy những gánh nặng mà đặt trên vai người ta, còn chính họ lại không muốn tra ngón tay mà làm. 5 Họ làm mọi việc để được người ta thấy. Vì thế mà họ đi dâu cũng đeo hộp Kinh Thánh trên trán, mang tua áo rộng xùng xình.6 Tiệc tùng thì họ ngồi chỗ nhất, nơi Hội đường thì ngựchỗ cao, 7 ưa thích thiên hạ bái chào ngoài công trường, và được người ta xưng tụng là 'Rabbi' thầy."*

**[10 & 11]** - Các bản dịch thường đặt dấu chấm than sau câu 11. Nova Vulgata nay cho DẤU CHẤM HỎI kết câu như ý Chúa thách các kinh sư tự khen mình rành Kinh Thánh lại không đọc ra nghĩa ấy.

***2. Ðiều gì của vua, thì trả lại cho vua*** ***;***

***song điều gì của Chúa CHA, HÃY TRẢ LẠI NGAY cho Chúa CHA!"***

13 Et mittunt ad eum quosdam ex pharisaeis et herodianis, ut eum caperent in verbo.   
 14 Qui venientes dicunt ei: “ Magister, scimus quia verax es et non curas quemquam; nec enim vides in faciem hominum, sed in veritate viam Dei doces. Licet dare tributum Caesari an non? Dabimus an non dabimus? ”.   
 15 Qui sciens versutiam eorum ait illis: “ Quid me tentatis? Afferte mihi denarium, ut videam ”. 16 At illi attulerunt. Et ait illis: “ Cuius est imago haec et inscriptio? ”. Illi autem dixerunt ei: “ Caesaris ”.   
 17 Iesus autem dixit illis: “ Quae sunt Caesaris, reddite Caesari et, quae sunt Dei, Deo ”. Et mirabantur super eo.

13 Một nhóm gồm Biệt Phái và phe vua Hêrôđê được họ sai đến tìm Chúa Giêsu để mong Ngài nói lỡ lời mà sa bẫy. 14 Các người ấy đến hỏi Ngài: "Thưa Thầy, chúng tôi biết rõ Thầy ngay thật, không nể vì người này người nọ, chẳng đánh giá ai theo bề ngoài, nhưng Thầy dạy đường lối của Thiên Chúa một cách chân thật.

Vậy *chúng ta* phải nộp thuế cho vua Cesar [tức hoàng đế La Mã] hay không?

*Chúng ta* phải nộp thuế hay chẳng phải nộp?"

15 Biết rõ họ giả hình, Chúa Giêsu nói với họ: " Ðánh bẫy Ta sao? Ðem cho Ta coi một đồng bạc nào. " 16 Họ đem đồng tiền đến. Ngài hỏi : "Hình trên đồng tiền này của ai và huy hiệu này của ai đây?" Họ thưa: "Của vua Cesar "[tức hoàng đế La Mã]. 17 Chúa Giêsu bèn phán với họ rằng:

**" Ðiều gì thuộc về vua Cesar, thì trả lại cho vua Cesar;**

**song điều gì thuộc về Thiên Chúa CHA,**

**thì HÃY TRẢ LẠI NGAY cho Thiên Chúa CHA!"**

Người ta kinh ngạc về Ngài.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

[16] **dabimus** - Trong câu hỏi họ lồng chữ "*dabimus /chúng ta có chung nghĩa vụ đóng thuế* " để có ý bao gồm ngay cả Chúa. Thuế này là **'thuế thân'** doCesar tức hoàng đế Roma áp đặt từ thời Chúa giáng thế trên con dân Do Thái và các dân bị trị. Câu trả lời của Chúa thật là não nề vì "họ" vẫn đóng thuế này mà không cảm được mối quốc nhục; Do Thái lúc ấy mất hết quyền kể cả quyền tư pháp và quyền tuyên án tử hình(Gioan 18:31) mà phải chắp tay quỵ lụy Roma

[17] Ðộng tự trong nguyên bản Hy Lạp là APO-DOTE(thể ra lệnh). Chúa GiêSu không xuề xòa dạy là "**TRẢ LÚC NÀO CŨNG ÐƯỢC"** mà là " TẤT CẢ QUÝ VỊ HÃY TRẢ LẠI NGAY LẬP TỨC APO-DOTE -CHO CHÚA CHA - KHÔNG TRỄ NẢI **[Xem ÐỒNG BẠC ÐÂM TOẠC … … MẠNG CHÚA**  <http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1413685111.pdf> ]

Không thể kể hết các điều loài người chúng ta nợ Chúa CHA: Chúa ban vũ trụ, ban ơn tạo dựng và mọi điều gìn giữ Ơn Sống trên trái đất này; riêng từng người, Chúa ban GieSu Con Cha – ban Ơn Sống làm người, Ơn Chuộc Tội và Ơn làm con cái Chúa qua Chúa KiTô để Sống Mãi Mãi; Chúa cũng ban Sức Khỏe, Thời Gian, Tài Năng, Tiền Của, v.v… mọi điều vốn thuộc về Chúa mà Chúa đã ban cách nhưng không.. Ta cần biết sanh lợi các món quà Chúa ban và biết cung kính hai tay và hết lòng dâng trả lại ngay [apo-dote] cho Chúa để cảm tạ ơn Chúa cho xứng đáng.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

18 Et veniunt ad eum sadducaei, qui dicunt resurrectionem non esse, et interrogabant eum dicentes: 19 “ Magister, Moyses nobis scripsit, ut si cuius frater mortuus fuerit et reliquerit uxorem et filium non reliquerit, accipiat frater eius uxorem et resuscitet semen fratri suo. 20 Septem fratres erant: et primus accepit uxorem et moriens non reliquit semen; 21 et secundus accepit eam et mortuus est, non relicto semine; et tertius similiter; 22 et septem non reliquerunt semen. Novissima omnium defuncta est et mulier.   
 23 In resurrectione, cum resurrexerint, cuius de his erit uxor? Septem enim habuerunt eam uxorem ”.

***3. Chúa CHA Hằng Sống***

***là Thiên Chúa Ban Ðầy Tràn Sức Sống cho loài người được sống***

18 Những người thuộc phe Sađóc chẳng tin vào sự sống lại đã đến với Chúa Giêsu và chất vấn Ngài rằng: 19 "Thưa Thầy, Luật Môisê đã viết cho chúng ta rằng nếu trong hàng anh em ruột thịt ngươi mà một người chết để lại vợ nó không con nối dõi, thì người anh em còn sống kia phải lấy vợ nó mà truyền hậu cho anh em mình. 20 Vậy nhà kia có bảy anh em. Anh cả lấy vợ, nhưng chết không con nối dõi; 21 và người thứ hai đã lấy bà ta, rồi cũng chết không con nối dõi; người thứ ba cũng vậy. 22 Cả bảy người đều chết không con nối dõi. Sau cùng, bà ta cũng chết. 23 Vậy vào thời phục sinh, khi họ sống lại, thì bà ta sẽ là vợ của ai? Vì cả bảy người đều đã lấy bà ta làm vợ mình ".

24 Ait illis Iesus: “ Non ideo erratis, quia non scitis Scripturas neque virtutem Dei?   
 25 Cum enim a mortuis resurrexerint, neque nubent neque nubentur, sed sunt sicut angeli in caelis.

24 Chúa Giêsu bèn phán với họ rằng: **"Quý vị đã sai lầm vì chẳng hiểu gì cả về Kinh Thánh, lại chẳng hiểu gì về Quyền Năng của Thiên Chúa. Phải không quý vị?**

**25 - Quả vậy, khi loài người sống lại từ cõi chết, - thì người ta chẳng còn cưới vợ gả chồng nữa -mà người ta sẽ sống như các thiên thần ở trên trời.**

26 De mortuis autem quod resurgant, non legistis in libro Moysis super rubum, quomodo dixerit illi Deus inquiens: “**Ego sum** Deus Abraham et Deus Isaac et Deus Iacob”?   
 27 Non est Deus mortuorum sed vivorum! Multum erratis ”.

**26 -- Còn về câu hỏi loài người sẽ được Thiên Chúa cho sống lại từ cõi chết, thì quý vị đã chẳng biết đọc Sách Môisê, đoạn nói về 'Bụi Gai' hay sao?**

**-- Lý do gì mà Thiên Chúa đã phán với ông Môisê rằng: " EGO SUM** **TA LÀ ÐẤNG TỰ HỮU LÀ ÐẤNG** **HẰNG SỐNG, là Thiên Chúa của Abraham, là Thiên Chúa của Ysaac và là Thiên Chúa của Giacob?"**

**27 -  -- Chính là vì Thiên Chúa không là Thiên Chúa của những người chết --**

**mà là Thiên Chúa của những người đang sống.**

**Ðúng là quý vị lầm to** **rồi!"**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

28 Et accessit unus de scribis, qui audierat illos conquirentes, videns quoniam bene illis responderit, interrogavit eum: “ Quod est primum omnium mandatum? ”.   
 29 Iesus respondit: “ Primum est: “Audi, Israel: Dominus Deus noster Dominus unus est,   
 30 et diliges Dominum Deum tuum ex toto corde tuo et ex tota anima tua et ex tota mente tua et ex tota virtute tua”.

31 Secundum est illud: “Diliges proximum tuum tamquam teipsum”. Maius horum aliud mandatum non est ”.   
 32 Et ait illi scriba: “ Bene, Magister, in veritate dixisti: “Unus est, et non est alius praeter eum; 3 et diligere eum ex toto corde et ex toto intellectu et ex tota fortitudine” et: “Diligere proximum tamquam seipsum” maius est omnibus holocautomatibus et

sacrificiis ”. 34 Et Iesus videns quod sapienter respondisset, dixit illi: “ Non es longe a regno Dei ”. Et nemo iam audebat eum interrogare.

***4. YÊUCHÚA*** ***và YÊUNGƯỜI***

***là giới răn cao trọng nhất trong mọi giới răn***

28 Một vị thông luật, sau khi nghe họ tranh luận và thấy Chúa Giêsu đã đáp lại cách chí lý, [như đã nói trên] thì tiến lại hỏi Ngài:

" Thưa Thầy**, giới răn nào là mệnh lệnh bậc nhất, cao trọng hơn tất cả mọi giới răn?"**

29 Chúa Giêsu đáp:

**"Giới răn thứ nhất là: *Hãy lắng tai nghe, hỡi ngươi, Israel:***

***Ðức Chúa là Thiên Chúa chúng ta là Ðức Chúa độc nhất,***

***30 và ngươi phải* YÊUMẾN CHÚA, *Thiên Chúa ngươi hết lòng ngươi,***

***hết linh hồn ngươi, hết trí khôn ngươi và hết cả sức lực ngươi*.**

**31 *Thứ nhì là: Ngươi phải* YÊUMẾN *người bên cạnh ngươi***

**như chính mình ngươi.**

**Không có giới răn nào khác lớn hơn hai mệnh lệnh ấy".**

32 Thầy thông luật ấy nói với Ngài: *"Phải lắm! Thưa Thầy, Lời Thầy phán là Sự Thật: chỉ có Một Ðức Chúa, không còn có Ðấng nào khác ngoài Ðức Chúa; 33 và khi ta yêu mến Ðức Chúa hết lòng mình, và hết trí hiểu mình, hết sức lực mình và yêu mến người bên cạnh như chính mình thì điều ấy cao trọng**hơn mọi của lễ toàn thiêu và hiến tế vậy* ".

34 Thấy vị thông luật đáp lại cách khôn ngoan thì Chúa Giêsu khen: "Ông không xa **Nước Trời** lắm đâu!" Những người khác chẳng ai dám chất vấn Ngài nữa.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**[30]** Có 2 động tự **"YÊU"** trong tiếng Latinh**:** (1) **<<YÊU DILIGO>>,** (2) **>>YÊU AMO>>.**

(1) Chúa CHA **<<YÊU DILIGO>>** chúng ta**,**  Yêu cho đi, Yêu biếu không, YÊU theo Thương Xót, YÊU Bác Ái Thứ Tha , YÊU không điều kiện, YÊU không giới hạn. Chúa dòi chúng ta đáp trả cũng với tình yêu **<<YÊU DILIGO>>,**  như trong câu 30 & 31 cũng như trong Phúc Âm:

**điều răn 1** :  ***<<-* YÊU MẾN -DILIGO CHÚA >>**  - đó là điều răn đứng đầu và  lớn nhất-

**Và điều răn thứ 2**:  **chúngta cũng phải <<YÊU MẾN-DILIGO>> người khác kể cả kẻ chống đối ta,** (LuCa 12: 30-31; Mattheu 22:34-40 & LuCa 6:27)  - Hai điều răn  quan trọng y như nhau –

(2) **>>YÊU AMO>>,** là biểu lộ tình cảm yêu thương giữa cá nhân cách tự nhiên. Khi được **>>YÊU AMO>>**  thì ta đáp lại bằng tình yêu ấy. Chúa GiêSu 2 lần hỏi: Pherô, con có **<<YÊU DILIGO>>** Thầy không? Lần thứ ba thì Chúa hỏi: Con có **<<YÊU AMO>>** Thầy không? Ba lần Thánh nhân đều trả lời Con **<<YÊU AMO>>** Thầy. (Xem Gioan 21: 15-17). Xin xem: **Cùng là YÊU CHÚA .** **Song YÊU CHÚA cách diligo**

**Và YÊU CHÚA cách amo khác nhau thế nào? Thưa: CẢ HAI ÐỀU TỐT** <http://www.conggiaovietnam.net/upload/article/f__1414589146.pdf>

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***5. Ðức Giêsu được xưng tụng là CON Vua David***

***song chính là CHÚA mà vua Ðavíd******tôn thờ***

35 Et respondens Iesus dicebat docens in templo: “ Quomodo dicunt scribae Christum filium esse David? 36 Ipse David dixit in Spiritu Sancto:  
 “Dixit Dominus Domino meo: Sede a dextris meis,  
 donec ponam inimicos tuos sub pedibus tuis”.  
 37 Ipse David dicit eum Dominum, et unde est filius eius? ”.

Et multa turba eum libenter audiebat.

35 Khi đang giảng dạy trong Ðền thờ, Chúa Giêsu cất tiếng rằng: "Sao các vị thông luật lại nói rằng Ðức Kitô là con của vua Ðavid? 36 Vua Ðavid đã được Thánh Thần cảm ứng cho khi xưng tụng rằng:

**Ðức Chúa đã phán cùng Chúa tôi** **rằng**:**: Con hãy ngự bên hũu Ta,**

**chờ Ta đặt quân thù Con dưới chân Coni.**

37 Chính vua Ðavid gọi Ngài là ''Chúa"; thì sao Ngài lại là "con" của ông được?"

Ðám đông dân chúng thích thú nghe Ngài.

***6. Coi chừng các vị thông luật***

38 Et dicebat in doctrina sua: “ Cavete a scribis, qui volunt in stolis ambulare et salutari in foro 39 et in primis cathedris sedere in synagogis et primos discubitus in cenis;   
 40 qui devorant domos viduarum et ostentant prolixas orationes. Hi accipient amplius iudicium ”.

38 Chúa Giêsu trong khi giảng dạy có nói rằng : "Hãy coi chừng cácvị vị thông luật, họ ưa dạo quanh mang áo chùng xúng xính, và ưa được bái chào ngoài công trường, 39 họ thích ngồi ghế cao nhất nơi hội đường và cũng như trong tiệc tùng. 40 Họ nuốt nhà cửa đàn bà góa bụa, và làm bộ cầu nguyện lâu dài. Họ sẽ lĩnh án phạt nặng hơn".

***7. Bà góa tuy dâng hai xu song dâng tất cả gia tài***

41 Et sedens contra gazophylacium aspiciebat quomodo turba iactaret aes in gazophylacium; et multi divites iactabant multa.   
 42 Et cum venisset una vidua pauper, misit duo minuta, quod est quadrans.   
 43 Et convocans discipulos suos ait illis: “ Amen dico vobis: Vidua haec pauper plus omnibus misit, qui miserunt in gazophylacium:   
 44 Omnes enim ex eo, quod abundabat illis, miserunt; haec vero de penuria sua omnia, quae habuit, misit, totum victum suum ”.

41 Ðức Giêsu ngồi đối diện với thùng tiền xem dân chúng bỏ tiền vào thùng dâng cho Ðền Thờ thế nào. Lắm người giàu bỏ thật nhiều tiền. 42 Còn bà góa nghèo khó nọ cũng đến bỏ vào hai xu, tức là một hào chia tư. 43 Ngài gọi các tông đồ của Ngài lại và nói: "Quả thật, Ta bảo các anh em, bà góa nghèo ấy đã bỏ nhiều tiền hơn hết những kẻ khác44 vì mọi người đều bỏ vào tiền dư bạc thừa, còn bà ấy thì dâng tất cả gia tài, dâng hết cả của để dộ thân

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

[42 ] Thời Chúa một dồng bạc **denarius** là lương công nhật một người thợ giỏi**.** GiuÐa mặc cả bán Chúa với giá 30 dồng bạc **denarius** qủa là một sỉ nhục. Thấp hơn là **đồng hào "as"** bằng đồng. Một denarius = 16 as. Bà góa trong Marco 12:42 dâng cúng 2 xu **minuta** tức 1 **quadrans** hay 1/4 **đồng hào "as"**

Xem **AUGUSTAN CURRENCY SYSTEM**

<http://www.tulane.edu/~august/handouts/601cprin.htm>